

Bản án số: 25/2020/HSST

Ngày: 12/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Quy; Ông Nguyễn Đắc Quýnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 12/6/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/HSST ngày 26/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 29/5/2020 đối với bị cáo:

Lê Văn L; sinh năm: 1990;

ĐKKHKT và chỗ ở: Khu X, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn H và bà Nguyễn Thị O;

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ là Kiều Mai H1; Có 01 con sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2020, đến ngày 23/3/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vương Văn D, sinh năm 1987;
Địa chỉ: U, T, huyện N, Hải Dương; Vắng mặt.

Người làm chứng:

Chị Đặng Ngọc G, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tập thể Đ, phường T, quận M, TP Hà Nội; Có mặt.

Anh Vương Đình B, sinh năm 1992; Địa chỉ: H, C, huyện N, Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Hoàng Văn D1, sinh năm 1988; Địa chỉ: L, P, huyện L, Bắc Giang. Có mặt.

Anh Trần Thanh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: M, T, huyện N, Hải Dương. Có mặt.

Anh Vũ Xuân H2, sinh năm 1987; Địa chỉ: A, C, huyện N, Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Sỹ T1, sinh năm 1990; Địa chỉ: M, T, huyện N, Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: K, H, huyện N, Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/3/2020, Lê Văn L và anh Vương Đình B, đến nhà trọ của chị Đặng Ngọc G thuê ở thôn Mạn Đê, xã M, T, huyện N để chơi. Tại đây, L, anh B gặp chị G và các anh Hoàng Văn D1, Nguyễn Văn C. Một lúc sau anh Nguyễn Sỹ T1, anh Trần Thanh T cũng đến. L rủ mọi người lên gác xép tầng 2 để ngồi chơi và uống nước. Anh T, anh T1 lên trước, L lên sau còn chị G, anh D, anh B, anh C ở dưới tầng 1. Khi lên gác xép tầng 2, L lấy trong túi áo 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nilon bên trong chứa các viên màu đỏ (hồng phiến - 02 gói ma túy trên của L mua trước đó của một người không biết tên, địa chỉ ở Hà Nội với giá 1.250.000 đồng) để sử dụng. Thấy vậy, anh T, anh T1 cùng vào sử dụng với L. Anh B và anh C đi lên tầng 2 thấy L, anh T, anh T1 đang sử dụng ma túy nên vào sử dụng cùng. Một lúc sau khi anh T1 đi về thì có thêm anh Phùng Văn Đ (X) đến và cùng sử dụng ma túy với những người này. Quá trình ngồi sử dụng trái phép chất ma túy, L đã lấy chất bột màu trắng và 04 viên màu đỏ (hồng phiến) trong 02 gói ma túy lúc đầu san thêm thành 01 gói nhỏ khác và quần băng dính màu đen bên ngoài rồi để toàn bộ các gói ma túy trên cạnh chỗ ngồi của mình. Khoảng 21 giờ cùng ngày, lực lượng công an huyện Nam Sách kiểm tra, phát hiện L cùng các anh H, B, C, T, Đ đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói nilon

kích thước 8,5 x 5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nilon kích thước 8 x 5 cm bên trong chứa các viên nén màu đỏ trên mỗi viên đều ký hiệu WY; 01 gói nilon kích thước 2,5 x 2 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và các viên nén màu đỏ hình tròn ký hiệu WY bị dính sau ốp lưng chiếc điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 chai thủy tinh nắp cao su phần đáy gắn với một đầu đèn bao quanh bằng một cuộn băng dính màu vàng, 01 chai nhựa; Quá trình kiểm tra, phát hiện anh H, L, anh T chạy ra ngoài sân trần tầng 2 tự nhảy xuống phía dưới. Anh H, anh T bị thương được đưa đi điều trị tại bệnh viện. Ngày 21/3/2020, L đến Công an huyện N đầu thú. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà trọ của Đặng Ngọc G: thu giữ tại khu vực gần cửa lối ra trần tầng 2 cạnh vị trí các đối tượng ngồi sử dụng trái phép chất ma túy 01 mảnh giấy thiếc bạc có kích thước 32 x 28 cm (01 nửa mảnh giấy thiếc bạc có màu ngả màu vàng) và 02 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng

Tại kết luận giám định số 172 ngày 22/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương thể hiện:

Phần đối tượng giám định gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng, niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M1. 01 túi nilon màu trắng bên trong có 16 viên nén hình trụ tròn màu đỏ, trên mặt các viên nén có in dập chữ WY và các mảnh vỡ viên nén màu đỏ, niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M2. 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, có ốp lưng màu đen, trên ốp lưng dán 01 túi nilon màu trắng bên ngoài bọc băng dính màu đen, bên trong có chứa chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng và 04 viên nén hình trụ tròn màu đỏ, trên mặt các viên nén có in dập chữ WY, niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M3.

Phần kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 0,156 gam, là ma túy, loại Methamphetamin; 16 viên hình trụ tròn màu đỏ và các mảnh vỡ viên nén màu đỏ niêm phong trong bì ký hiệu M2 có khối lượng 1,799 gam, là ma túy, loại Methamphetamin; Chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M3 có khối lượng 0,329 gam, là ma túy, loại Methamphetamin; 04 viên nén hình trụ tròn màu đỏ niêm phong trong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,407 gam, là ma túy, loại Methamphetamin.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong chứa 2,481 gam Methamphetamin hoàn lại sau giám định; 02 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy thiếc có kích thước 28 x 32 cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 coóng thủy tinh, 01 chai nước bên trong có 1/3 chất lỏng, 01 chai thủy tinh nắp cao su; 01 Chiếc xe mô tô Honda Dream, biển số 34K5 - 8277 và 01 xe mô tô

biển số 34B4- 455.75 hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-NS ngày 25/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Lê Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt: L từ 30 - 33 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và dụng cụ sử dụng ma túy; trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 34B4- 455.75; trả lại cho anh D 01 xe mô tô biển số 34K5 - 8277; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vương Văn D vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xin lại chiếc xe mô tô biển số 34K5 – 8277.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản xác minh, kết luận giám định và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 19/3/2020, tại gác xép tầng 2 nhà trọ của chị Đặng Ngọc G ở thôn M xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, Lê Văn L có hành vi cất giấu trái phép

2,691 gam ma túy, loại Methamphetamin mục đích sử dụng, bị Công an huyện Nam Sách kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, tại phiên tòa bị cáo xuất trình được tài liệu xác định bị cáo được Bộ tư lệnh quân đoàn 2 tặng giấy khen vì đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 2,481 gam Methamphetamin hoàn lại sau giám định là vật cầm lưu hành; 02 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy thiếc có kích thước 28 x 32 cm (một nửa có màu ngả vàng); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 coóng thủy tinh, 01 chai nước bên trong có 1/3 chất lỏng, 01 chai thủy tinh nắp cao su phần đáy gắn với 01 đầu đèn bao quanh bằng 01 cuộn băng dính màu vàng là dụng cụ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave biển số 34B4- 455.75 là xe của L đi đến nhà trọ của chị G không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô dán nhãn Honda Dream, biển số 34K5 - 8277 là xe anh Trần Thanh T mượn của anh Vương Văn D không phải là công cụ phương tiện phạm tội, anh D đề nghị cho xin lại chiếc xe đó, nên HĐXX trả lại cho anh D.

[7] Đối với chị Đặng Ngọc G không biết việc L cùng những người khác có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà trọ của mình ngày 19/3/2020 nên không đặt ra xử lý. Lê Văn L cùng các anh Vũ Xuân H, Vương Văn C, Phùng Văn Đ, Trần Thanh T, Nguyễn Sỹ T1, Vương Đình B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 19/3/2020; Anh Hoàng Văn D, chị Đặng Ngọc G tự khai nhận việc sử dụng ma túy trước ngày 19/3/2020 phù hợp với kết quả xét nghiệm ma túy. Do vậy, Công an huyện Nam Sách ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn L, Vũ Xuân H, Vương Văn C, Phùng Văn Đ, Trần Thanh T, Nguyễn Sỹ T1, Vương Đình B, Đặng Ngọc G, Hoàng Văn D là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho L, quá trình điều tra không làm rõ nhân thân cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 21/3/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 2,481 gam Methamphetamin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 172/KLGD-PC 09 Phòng PC 09 - Công an tỉnh Hải Dương; 02 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy thiếc có kích thước 28 x 32 cm (một nửa có màu ngả vàng); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 coong thủy tinh, 01 chai nước bên trong có 1/3 chất lỏng, 01 chai thủy tinh nắp cao su phần đáy gắn với 01 đầu đèn bao quanh bằng 01 cuộn băng dính màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu đen, biển số 34B4- 455.75.

Trả lại cho anh Vương Văn D 01 xe mô tô dán nhãn Honda Dream, biển số 34K5 – 8277.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 01/6/2020)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - CA huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND TT N;
- Cơ quan THA HS – Công an tỉnh;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy